Tài chính ngân hàng được coi như là một trong những phát minh kỳ diệu nhất của lịch sử nhân loại vì những đóng góp to lớn của ngành này trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế nói chung và của từng gia đình nói riêng. Tuy nhiên, hoạt động này hiện đang gặp phải không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi các ngân hàng luôn phải chủ động đối phó để đảm bảo lợi ích cho khách hàng và đảm bảo an toàn hoạt động của mình.

Trong bài phát biểu ngày 28/2/2019, Bà Christine Lagarde, Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã đặt câu hỏi làm thế nào để hệ thống tài chính ngân hàng vừa hoạt động an toàn, hiệu quả hơn đồng thời hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế dài hạn một cách bền vững và toàn diện hơn? Dưới đây là bản lược dịch các nội dung chính trong bài phát biểu của Bà Christine Lagarde được đăng trên Website của Tổ chức Tiền tệ Quốc tế (IMF).

***Làm thế nào để hệ thống tài chính ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả hơn?***

Để trả lời câu hỏi này, Bà Christine Lagarde đã nêu ba yếu tố yêu cầu mỗi ngân hàng cần đổi mới toàn diện gắn với những quy định chặt chẽ hơn và trách nhiệm cá nhân lớn hơn, cụ thể là:

*Thứ nhất, sáng tạo nhiều hơn*

Có thể khẳng định, những tiến bộ của ngành tài chính ngân hàng đều xuất phát từ những phát minh có ảnh hưởng lớn đến tiến bộ của loài người như sự phát triển của chữ viết, toán học, nghiệp vụ kế toán hay xác suất thống kê. Ví dụ, tiền giấy đã được người Trung Quốc sử dụng từ thế kỷ thứ 9, hay vào thế kỷ thứ 13 người Venice đã biết mua prestiti, những trái phiếu chính phủ đầu tiên. Lịch sử ngành tài chính ngân hàng cũng phải trải qua những vụ sốt tín dụng và bong bóng đầu cơ bắt nguồn từ những ý tưởng về tài chính như cơn sốt hoa tulip Hà Lan thế kỷ 17 hay khủng hoảng tài chính xảy ra vào thế kỷ 20.

Nhưng điều cần ghi nhớ nhất khi nhìn lại thời điểm đó chính là sự chống đỡ yếu ớt của hệ thống ngân hàng tài chính do không duy trì đầy đủ vốn chủ sở hữu hay do duy trì một mô hình kinh doanh méo mó hoặc do sự thiếu hiểu biết của những người có quyền quyết định... Liệu ngành tài chính hiện nay có an toàn hơn không? Câu trả lời có thể là: Đã an toàn hơn nhưng chưa đủ, ngân hàng tài chính cần cơ chế quản lý tốt hơn và chặt chẽ hơn.

*Thứ hai, quy định đầy đủ hơn*

Trong vài thập kỷ qua, các quốc gia đã phối hợp cùng nhau để cải tổ các quy định hoạt động tài chính ngân hàng toàn cầu nhằm phục hồi và lấy lại niềm tin của dân chúng. Với sự tham gia của nhiều tổ chức quốc tế như Quỹ Tiền tệ quốc tế, Hội đồng Ổn định tài chính, nhóm G20 … những nỗ lực này đã và đang từng bước tạo ra nhiều thay đổi tích cực. Theo đó, các ngân hàng phải nâng tỷ lệ vốn chủ sở hữu cao hơn, đảm bảo khả năng thanh khoản tốt hơn và yêu cầu duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp hơn, thị trường phái sinh phải trở nên minh bạch hơn… Những quy định này là tốt nhưng chưa đủ.

Vì sao? Vì qui mô của các ngân hàng ngày càng trở nên lớn hơn và hoạt động phức tạp hơn. Ví dụ, nhóm 5 ngân hàng lớn nhất hiện nay tại Mỹ đang nắm giữ 45% tổng tài sản của hệ thống ngân hàng, trong khi con số đó vào năm 2007 chỉ là 40%. Bên cạnh đó, trong khi một số người lo ngại việc tăng vốn có thể làm giảm tỷ lệ cho vay thì nhiều nhà kinh tế lại kêu gọi các ngân hàng phải tăng vốn hơn để đủ sức chống lại với cơn bão tài chính có thể xảy ra. Với những quan điểm trái chiều như vậy, việc lường trước rủi ro và xác định những chính sách cải tổ phải thực hiện cần được các ngân hàng quan tâm hơn. Ví dụ, theo thống kê của IMF, tấn công mạng có thể làm sụt giảm thu nhập của hệ thống ngân hàng thế giới đến 350 tỷ USD hay nhiều “điểm mù” trong hệ thống pháp luật chưa được quan tâm đúng mức như quy định về tiêu chuẩn bảo lãnh ở thị trường nơi có rủi ro cao hay việc kiểm soát các hoạt động kinh tế ngầm.... Rõ ràng là làm cho ngành tài chính ngân hàng an toàn và đáng tin cậy hơn không chỉ đơn thuần là sáng tạo hay quản lý, mà nó cần một sự quản lý bao quát và trách nhiệm hơn.

*Thứ ba, trách nhiệm rộng hơn*

Thông thường, trách nhiệm làm việc của người lao động xuất phát từ nhiều động cơ, trong đó chủ yếu là động cơ về tiền lương và tiền thưởng. Chính sách ưu đãi cho nhân sự ngành tài chính ngân hàng luôn hướng đến việc cố gắng không để xảy ra rủi ro đạo đức bằng các ưu đãi về tiền lương và cơ hội được tăng thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên, sau nhiều khủng hoảng tài chính ngân hàng xảy ra, người ta nhận ra rằng cần phải *gắn ưu đãi cho cá nhân với hoạt động của doanh nghiệp. Có thể kể đến chính sách* giữ lại từ 40 - 60% khoản tiền thưởng của cán bộ lãnh đạo và chi trả từ sau 3 - 7 năm, khoản tiền thưởng này có thể bị giảm, miễn, hoặc phải hoàn lại nếu kết quả hoạt động của doanh nghiệp kém hoặc người đó thực hiện không đúng trách nhiệm. Với chính sách này, rõ ràng là cán bộ lãnh đạo ngân hàng sẽ phải tham gia vào cuộc chơi nhiều hơn với trách nhiệm lớn hơn.

Tuy nhiên, chúng ta cũng không được quên vai trò của từng cá nhân trong tổ chức. Các hành vi vi phạm do cá nhân thực hiện gần đây có xu hướng xảy ra nhiều hơn nhưng hình phạt áp dụng đối với những hành vi này – có thể lên đến hàng tỷ đô la – lại do tổ chức chi trả và được coi như là chi phí hoạt động bình thường của doanh nghiệp. Vì vậy, ba yếu tố trên cần phải được xây dựng trên nền tảng giá trị và đạo đức, yếu tố giúp cho ngành tài chính ngân hàng hoạt động an toàn và hiệu quả hơn. Thực tế là, mặc dù hình phạt pháp lý nghiêm khắc hơn, các quy định quản lý chặt chẽ hơn cũng không thể thay thế cho trách nhiệm cá nhân, thứ trách nhiệm được hình thành dựa trên các giá trị và nền tảng đạo đức. Đó là lý do vì sao ngành tài chính ngân hàng rất cần “nâng cao chuẩn mực đạo đức” - nói một cách đơn giản là “**làm đúng**” – ngay cả khi không cần có sự kiểm tra, giám sát. Điều này nghe đơn giản, nhưng có lẽ là điều khó thực hiện nhất, vì vậy, ngành tài chính ngân hàng cần nhận thức đúng tầm quan trọng của yếu tố này và để luôn có có sự kết hợp phù hợp giữa các yếu tố trên.

***Khu vực tài chính ngân hàng hỗ trợ tăng trưởng bền vững và toàn diện như thế nào?***

Đối với doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp tài chính nói riêng, mục tiêu của doanh nghiệp không chỉ là lợi ích tài chính hạn hẹp của họ mà còn phải bao gồm trách nhiệm đối với cộng đồng. Nhà kinh tế học người Anh, GS. Colin Mayer đã phát biểu “*Với gần 2000 năm lịch sử, doanh nghiệp đã biết kết hợp mục đích chung cho cộng đồng với hoạt động kinh doanh của họ, và ý tưởng lợi nhuận là mục đích duy nhất mới xuất hiện chỉ trong hơn 60 năm qua*”.

Ngành tài chính ngân hàng, xác định mục tiêu vì cộng đồng, sẽ có nhiều cơ hội hơn trong việc cung cấp các sản phẩm liên quan đến ESG – môi trường, xã hội và cách thức quản trị điều hành (E – environment, S – social, G – governance). Bà Christine Lagarde đã đề cập đến 3 yếu tố có thể khai thác để hỗ trợ tăng trưởng bền vững và toàn diện vì mục tiêu cộng đồng, gồm có:

*Một là, sự phát triển của lĩnh vực công nghệ tài chính (Fintech)*

Sự phát triển của Fintech đang góp phẩn thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động công nghệ tài chính theo hướng hiện đại với nhiều sản phẩm tài chính rẻ và dễ tiếp cận hơn để phục vụ cộng đồng theo cách tốt hơn và mới hơn. Fintech đang đòi hỏi sự định hình lại bản chất kinh tế của ngành tài chính ngân hàng bởi sản phẩm Fintech làm tăng khả năng cạnh tranh, giảm những yếu tố không hiệu quả và tiếp cận gần hơn tới cá nhân và các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME). Nhờ đó, Fintech đang và sẽ trở thành một công cụ rất hữu ích cho cuộc cách mạng tài chính toàn diện.

Tại Kenya và Trung Quốc, hệ thống thanh toán điện tử đã giúp hàng triệu người chưa tiếp cận với dịch vụ ngân hàng được tham gia vào hệ thống tài chính. Ở Lavia và Brazil hay một số nơi khác, cho vay ngang hàng (P2P Lending) đã mở ra nguồn tín dụng mới cho doanh nghiệp nhỏ. Trên thế giới, công nghệ Blockchain đã cho phép các giao dịch nhanh hơn và rẻ hơn, từ mua bán chứng khoán đến gửi tiền ra nước ngoài. Và đây mới chỉ là sự khởi đầu. Có một thực tế là, có tới 1,5 triệu người trưởng thành ở Anh vẫn chưa có tài khoản ngân hàng hay khoảng 33 triệu gia đình tại Mỹ chưa được tiếp cận với dịch vụ tài chính. Những con số đó ở các nước đang phát triển còn cao hơn nhiều lần. Vì vậy, có rất nhiều cơ hội để đẩy mạnh tài chính toàn diện vì mục tiêu hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và việc làm cho người lao động nhưng điều này đòi hỏi hệ sinh thái số phải phát triển mạnh hơn để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Fintech phát triển cũng như những quy định phù hợp để bảo vệ dữ liệu cá nhân hay đảm bảo rằng nguồn tín dụng qua Fintech dễ tiếp cận nhưng không khuyến khích tình trạng vay quá mức. Nói cách khác, công nghệ tài chính Fintech cần được quản lý bởi các quy định áp dụng cho hoạt động ngân hàng như thúc đẩy cạnh tranh, cung cấp nhiều lựa chọn cho người tiêu dùng và phòng chống rửa tiền. Đây sẽ là những nguyên tắc hoạt động cơ bản đưa Fintech tiến nhanh về phía trước.

*Hai là, tăng cường sự lãnh đạo của phụ nữ*

Một nghiên cứu của IMF gần đây cho thấy tỷ lệ phụ nữ tham gia điều hành, giám sát cao hơn sẽ góp phần giúp tổ chức hoạt động ổn định hơn, tạo ra tăng trưởng mạnh mẽ hơn. Tuy nhiên, trên thế giới, chỉ có 2% CEO ngân hàng và chưa đến 20% thành viên hội đồng quản trị tổ chức tài chính ngân hàng là nữ. Việc tăng tỷ lệ nữ tham gia điều hành có khả thi hay không? Câu trả lời là có nếu được quy định và thực thi một cách phù hợp. Điển hình là Na Uy với quy định bắt buộc về tỷ lệ lãnh đạo nữ và kết quả là, trong vòng 5 năm qua tỷ lệ phụ nữ tham gia hội đồng quản trị doanh nghiệp đã tăng lên 4 lần. Tại Anh, nhiều công ty cũng đặt chỉ tiêu đến năm 2020 tỷ lệ nữ tham gia hội đồng quản trị phải đạt ít nhất là 1/3.

Rõ ràng là phụ nữ tham gia lãnh đạo tổ chức sẽ tạo ra nhiều thay đổi quan trọng, không chỉ cho hoạt động điều hành, mà còn tác động tích cực đối với khách hàng và dịch vụ mà tổ chức đó cung cấp vì phụ nữ có xu hướng đầu tư có tính an toàn cao và hướng tới sự bình bẳng giới hơn. Bên cạnh đó, vai trò của phụ nữ trên thế giới nhờ đó sẽ được nâng lên và ngang hàng với nam giới khi họ được tham gia nắm giữ doanh nghiệp và quản lý tài sản.

*Ba là, đầu tư cho sản phẩm công mang tính toàn cầu*

Sẽ có hàng tỷ đô la được đầu tư để ứng phó với biến đổi khí hậu và đạt được Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDG) – mục tiêu giảm nghèo đói đến 2030 và làm cho hành tinh trở nên tốt hơn cho con cháu chúng ta. Mục tiêu này – được thực hiện bởi cộng đồng toàn cầu – chắc chắn có nhiều thách thức nhưng cũng tạo ra không ít cơ hội – đặc biệt là cho ngành tài chính ngân hàng. Khi đó, những ý tưởng mới mẻ và sự dám nghĩ, dám làm là cần thiết hơn bao giờ hết khi đầu tư vào sản phẩm chung mang tính toàn cầu.

Chỉ vài năm trước, rủi ro khí hậu được ngành tài chính ngân hàng coi như là một nguy hiểm xa vời nhưng bây giờ đe dọa ấy đã hiển hiện ngay trước mặt. Cơn bão lớn ở Caribean, cháy rừng ở Califonia, lụt lội ở Anh chỉ là một trong số những thiên tai nhắc chúng ta về thảm họa có ảnh hưởng to lớn đến đời sống của cá nhân và cộng đồng. Ngày càng nhiều những cuộc tranh cãi về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến năng suất, thu nhập hay sự ổn định tài chính tiền tệ... Điều này có nghĩa là khu vực tài chính ngân hàng đang dịch chuyển đến sự phát triển bền vững trên nền quản lý rủi ro tốt hơn và chiến lược phát triển dài hơi hơn cùng với nguồn vốn đầu tư cho con người và hạ tầng lớn hơn.

Một nghiên cứu gần đây của IMF chỉ ra rằng, chi phí cần thiết để một quốc gia thu nhập thấp đạt được mục tiêu SDG đến năm 2030 – cho các chỉ tiêu quan trọng như sức khỏe, giáo dục, hạ tầng ít cacbon - là khoảng 520 triệu đô la Mỹ/năm. Khoản chi này chỉ có thể huy động được bằng sự kết hợp giữa nguồn lực của Nhà nước và của xã hội qua nguồn vốn tín dụng, dự án tài trợ hay các nguồn vốn đầu tư hỗn hợp …

Đặc điểm của đầu tư công và tư là hỗ trợ, không phải thay thế. Đầu tư công và tư cùng tạo ra điều kiện cho phát triển khi có chính sách kinh tế đúng, khung pháp lý mạnh và hệ thống quản trị tốt và không tạo điều kiện cho tham nhũng. Mặt khác, mục tiêu SDG không chỉ dành cho kinh tế phát triển, nó được thiết kế để thúc đẩy tăng trưởng toàn cầu theo hướng mạnh mẽ hơn, công bằng hơn và thân thiện môi trường hơn. Để đạt được mục tiêu SDG, chúng ta cần khai thác thế mạnh của đầu tư bền vững – có thể đạt tới 23 tỷ đô la Mỹ hay 26% tài sản toàn cầu. Điều này có thể thực hiện bằng cách nào? Những người quản lý quỹ có thể nghiên cứu cho ra đời sản phẩm đầu tư mới khuyến khích các doanh nghiệp gắn mục tiêu kinh doanh gắn với mục tiêu SDG hay họ có thể phối hợp với người làm chính sách để tạo ra những tiêu chuẩn kế toán và báo cáo mang tính toàn cầu giúp nâng cao tính minh bạch và mức độ tín nhiệm của khoản đầu tư. Dám nghĩ, dám làm là quan trọng nhưng những ý tưởng mới là cần thiết để phá vỡ khuôn khổ cũ kỹ để mọi người cùng chung tay thực hiện những điều tốt đẹp cho toàn cầu.

Cuối bài phát biểu, Bà Christine Lagarde nhấn mạnh *“Bản chất của ngành tài chính ngân hàng là phục vụ mọi người – hiểu rõ chân giá trị của lao động với trái tim tốt bụng, trung thực. Phục vụ người khác, không phải phục vụ mình – là phép màu thực sự của ngành tài chính ngân hàng”.* Nói tóm tại, để vận hành hệ thống tài chính ngân hàng một cách chính xác, an toàn và bền vững cần những công cụ như tính truyền thống, sự kỷ luật hay những quy tắc để đảm bảo hệ thống không bị xáo trộn và quy chuẩn đạo đức không bị tan rã. Bên cạnh đó cũng đòi hỏi hệ thống ngân hàng tài chính trong quá trình phát triển cần gắn với các giá trị và quyền lợi chung của khách hàng, người lao động, cổ đông và cộng đồng cũng như của thế hệ tương lai nhằm hướng tới một xã hội phát triển xanh hơn, có nhiều việc làm hơn và là tạo ra điều kiện sống tốt hơn cho tất cả mọi người.

TT1

Nguồn: IMF Communications Department

<https://www.imf.org/en/News/Articles/2019/02/21/sp022819-md-the-financial-sector-redefining-a-broader-sense-of-purpose>